

Số: 01/BCQT-24

Đồng Nai, ngày 11 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai, Việt Nam
- Điện thoại: +84 251 3836170 Fax: +84 251 3836774 Email: sadakim@hcm.vnn.vn
- Vốn điều lệ: 26.000.000.000 VND
- Mã chứng khoán: SDK
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/023/SDK/ĐHCĐ	28/03/2023	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022- Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2022 đã kiểm toán- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty đã kiểm toán- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023- Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023- Thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2023- Thông qua Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022; kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2023- Thông qua Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Hạn mức tín dụng năm 2023 - Thông qua Miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 - Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 - Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027
--	--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Minh Tính	Chủ tịch HĐQT không điều hành	31/03/2022	28/03/2023
2	Ông Nguyễn Văn Chánh	Chủ tịch HĐQT không điều hành	28/03/2023	
3	Ông Võ Thanh Tiến	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	31/03/2022	
4	Ông Trần Thanh Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	31/03/2022	
5	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	31/03/2022	
6	Ông Trần Phước Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành	31/03/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Minh Tính	2/2	100%	Không tham dự cuộc họp HĐQT từ ngày 28/03/2023 do không còn là thành viên HĐQT
2	Ông Nguyễn Văn Chánh	7/7	100%	Không tham dự cuộc họp HĐQT trước ngày 28/03/2023 do chưa là thành viên HĐQT
3	Ông Võ Thanh Tiến	9/9	100%	
4	Ông Trần Thanh Toàn	9/9	100%	
5	Ông Nguyễn Thái Sơn	9/9	100%	
6	Ông Trần Phước Dũng	8/9	88,89%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Các thành viên HĐQT giám sát chặt chẽ Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban Giám Đốc Công ty với các nội dung: công tác điều hành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phân tích những thuận lợi, thống nhất các giải pháp khắc phục khó khăn trước tình hình kinh tế Thế giới và trong nước. Đồng thời xem xét các quy trình liên quan đến kiểm soát chi phí để hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	001/2023/NQ- HĐQT	07/02/2023	- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý IV và năm 2022; kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý I năm 2023. - Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc của Công ty chuẩn bị nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty.	100%
2	002/2023/NQ- HĐQT	07/02/2023	- Thông qua việc thanh lý Tài sản cố định: xe nâng 5 tấn (50D-7AE). - Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc của Công ty thực hiện các thủ tục thanh lý tài sản cố định theo đúng quy định pháp luật, Quy chế tài chính của công ty.	100%
3	03-1/2023/NQ- HĐQT	15/03/2023	- Thông qua chương trình họp và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. - Thông qua công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. - Giao cho Ban điều hành triển khai thực hiện công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty.	100%
4	003/2023/NQ- HĐQT	15/03/2023	- Thông qua tiếp nhận Đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Minh Tính. Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 về việc miễn nhiệm ông Nguyễn Minh Tính và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty. - Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc của Công ty thực hiện các thủ tục liên quan đến bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.	100%
5	004/2023/NQ- HĐQT	28/03/2023	- Bầu ông Nguyễn Văn Chánh giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị (chuyên trách) của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027.	100%

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua mức lương, thưởng của Chủ tịch Hội đồng quản trị (chuyên trách). - Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc của Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. 	
6	54/QĐ-CKLK	12/04/2023	Giao cho Tổng giám đốc quyết định và phân phối “Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty năm 2022”	100%
7	005/2023/NQ-HĐQT	18/04/2023	<p>Chấp thuận đề nghị của Tổng giám đốc về việc ký hợp đồng nguyên tắc với các công ty sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty Cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh-Vnsteel - Công ty TNHH Nippovina <p><i>(Tỷ lệ biểu quyết thông qua 2/2 thành viên không có lợi ích liên quan bao gồm: Ông Trần Phước Dũng và Ông Nguyễn Thái Sơn)</i></p>	100%
8	006/2023/NQ-HĐQT	18/04/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Nhất trí với kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Quý I năm 2023 của Tổng Giám đốc Công ty. - Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý II năm 2023 và giải pháp thực hiện. - Thông qua mức lương, thưởng cho Tổng giám đốc. - Thống nhất giao cho Tổng giám đốc xây dựng và điều chỉnh đơn giá tiền lương năm 2023 để trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua. - Thống nhất phê duyệt thực hiện dự án đầu tư “Xe tải thùng 8 tấn”. - Thống nhất tiếp tục nghiên cứu, khảo sát các điều kiện về vốn, thị trường, sản phẩm... của Dự án đầu tư “Thiết bị làm khuôn tươi bán tự động”, sẽ xem xét quyết định vào cuộc họp tiếp theo. - Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc của Công ty chỉ đạo và triển khai thực hiện kế hoạch Quý II năm 2023. 	100%
9	67/QĐ-HĐQT	18/04/2023	Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty.	100%
10	75/QĐ-HĐQT	26/04/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Dự án đầu tư “Xe tải thùng 8 tấn”. - Giao cho Tổng giám đốc Công ty tổ chức thực hiện hạng mục đầu tư phải tuân thủ Điều lệ công ty, các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý công tác mua sắm hàng hóa. 	100%
11	76/QĐ-HĐQT	26/04/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt danh mục đầu tư mua sắm Tài sản cố định năm 2023 của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim. - Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc triển khai các hạng mục đầu tư cũng như công tác thanh quyết toán đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý đầu tư, lựa chọn nhà thầu và thanh quyết toán công trình. 	100%
12	88/QĐ-HĐQT	10/05/2023	Thông qua kế hoạch tiền lương năm 2023 (trong đó đơn giá tiền lương được tăng 5%)	100%

13	007/2023/NQ-HDQT	05/06/2023	<p>- Chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2023 của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim.</p> <p>- Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc công ty thực hiện ký kết hợp đồng kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2023 với công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	100%
14	008/2023/NQ-HDQT	21/07/2023	<p>- Nhất trí với kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Quý II và 06 tháng đầu năm 2023 của Tổng Giám đốc Công ty.</p> <p>- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý III năm 2023 và giải pháp thực hiện.</p> <p>- Thống nhất tiếp tục nghiên cứu quy trình duyệt hạn mức tín chấp cho khách hàng để trình Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt tại cuộc họp sau.</p> <p>- Thống nhất đề nghị điều chỉnh số chỉ tiêu kế hoạch năm 2023, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận. Đề nghị TGD có văn bản phân tích, đánh giá việc thực hiện kế hoạch 06 tháng cuối năm 2023 để có cơ sở điều chỉnh chỉ tiêu lợi nhuận năm 2023.</p>	100%
15	009/2023/NQ-HDQT	26/10/2023	<p>- Nhất trí với kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Quý III và 09 tháng đầu năm 2023 của Tổng Giám đốc Công ty.</p> <p>- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2023 và giải pháp thực hiện.</p> <p>- Thống nhất tạm dừng Dự án đầu tư “Thiết bị làm khuôn tươi bán tự động” chưa triển khai năm 2023 và sẽ báo cáo đến cổ đông trong Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.</p>	
16	010/2023/NQ-HDQT	25/12/2023	<p>- Chấp thuận ký hợp đồng nguyên tắc trong năm 2024 với các đơn vị như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL; + Công ty CP Thép Thủ Đức – VNSTEEL; + Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL; + Công ty TNHH Thép Vina Kyoiei; + Công ty CP Thép Nhà Bè – VNSTEEL; + Công ty Liên doanh Sản xuất Thép VINAUSTEEL; + Công ty CP Mạ kẽm Công nghiệp VINGAL – VNSTEEL; + Công ty Tôn Phương Nam; + Công ty CP Thép Tâm Lá Thống Nhất; + Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn; + Công ty CP Lưới thép Bình Tây; + Công ty CP Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh-Vnsteel; + Công ty TNHH Nippovina; 	100%

			<ul style="list-style-type: none"> + Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam; + Công ty TNHH Natsteel Vina. (Tỷ lệ biểu quyết thông qua 2/2 Thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan, bao gồm: Ông Trần Phước Dũng và Ông Nguyễn Thái Sơn) - Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo các nội dung như sau: + Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông mời họp ĐHĐCĐ: 15/02/2024. + Ngày tổ chức ĐHĐCĐ: Dự kiến tháng 03/2024, thời gian cụ thể Công ty sẽ thông báo trong thư mời gửi cổ đông tham dự họp. + Địa điểm tổ chức: Thông báo cụ thể trong thư mời họp. + Nội dung: Các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và quy định Pháp luật. Nội dung cụ thể tại Thư mời gửi cổ đông tham dự họp.
--	--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Hà Thị Thu Hiền	Trưởng BKS	31/03/2022	Thạc sĩ Tài chính ngân hàng
2	Ông Ngô Thế Hiển	Thành viên BKS	31/03/2022	Kỹ sư cơ khí
3	Ông Mai Văn Thanh	Thành viên BKS	31/03/2022	Kỹ sư luyện kim

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hà Thị Thu Hiền	5/5	100%	100%	
2	Ông Ngô Thế Hiển	5/5	100%	100%	
3	Ông Mai Văn Thanh	5/5	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông bằng Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính và các mặt hoạt động của công ty thường xuyên và hàng Quý trong năm. Đồng thời thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của Hội đồng quản trị.

Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty, tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh.

Giám sát công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, tiết giảm chi phí, công tác chuẩn bị nguyên vật liệu, tiêu thụ sản phẩm.

Kiểm tra tình hình tồn kho, công nợ, chi phí trích trước.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ chủ chốt của công ty luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, cung cấp đầy đủ điều kiện làm việc cũng như dữ liệu báo cáo cho Ban kiểm soát làm việc, với tinh thần khách quan đầy đủ nhất.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Thanh Tiến – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	25/09/1977	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	20/06/2022
2	Ông Trần Thanh Toàn – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	01/11/1970	Kỹ sư Điện	01/04/2022
3	Ông Nguyễn Thái Sơn – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	19/05/1969	Cử nhân kinh tế	22/09/2022
4	Ông Vũ Văn Hiến – Phó Tổng Giám đốc	11/10/1963	Tiến sĩ Đúc luyện kim	29/03/2017

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Đoàn Thị Thủy	12/09/1986	Cử nhân Tài chính kế toán	29/03/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Minh Tính		Chủ tịch HĐQT			31/03/2022	28/03/2023		
2	Nguyễn Văn Chánh		Chủ tịch HĐQT			28/03/2023			
3	Võ Thanh Tiến		Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc			31/03/2022			
4	Trần Thanh Toàn		Thành viên HĐQT – Phó TGD			31/03/2022			
5	Nguyễn Thái Sơn		Thành viên HĐQT – Phó TGD			31/03/2022			
6	Trần Phước Dũng		Thành viên HĐQT			31/03/2022			
7	Vũ Văn Hiến		Phó TGD			29/03/2017			
8	Hà Thị Thu Hiền		Trưởng Ban kiểm soát			31/03/2022			
9	Ngô Thế Hiền		Thành viên BKS			31/03/2022			
10	Mai Văn Thanh		Thành viên BKS - Trưởng P. KH-KD			31/03/2022			
11	Đoàn Thị Thủy		Kế toán trưởng			29/03/2017			
12	Phạm Thụy Hoàng Yên		Người PT quản trị công ty-Nhân viên P.KH-KD			31/03/2022			
13	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP			0100100047	91 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	05/02/1996			cổ đông lớn
14	Nguyễn Thái Thiện								cổ đông lớn

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Thép	Tổ chức có	3502269994	KCN Phú Mỹ	03/01/2023	012/2022/NQ-HĐQT	02 đơn hàng về việc chế tạo sản phẩm theo	

Miền Nam-VNSTEEL	liên quan (công ty con của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP)	I, Tân Thành, Bà Rịa, Vũng Tàu		bản vẽ, giá trị 69.800.000 đồng		
			21/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	02 đơn hàng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 16.200.000 đồng	
			27/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Đơn hàng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 23.040.000 đồng	
			09/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	03 đơn hàng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 607.460.000 đồng	
			22/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	02 đơn hàng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 148.300.000 đồng	
			28/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 998.800.000 đồng	
			03/04/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua trực gang cũ, giá trị 550.760.000 đồng	
			18/04/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Đơn hàng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 20.600.000 đồng	
			05/05/2023	012/2022/NQ-HĐQT	02 đơn hàng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 236.490.000 đồng	
			09/05/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Đơn hàng về việc sửa chữa sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 19.900.000 đồng	
			10/05/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Đơn hàng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 25.920.000 đồng	
			11/05/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua phôi thép, giá trị 47.400.000 đồng	
			06/06/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Đơn hàng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 105.000.0000 đồng	
			14/06/2023	012/2022/NQ-HĐQT	04 đơn hàng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 314.180.000 đồng	
			30/06/2023	012/2022/NQ-HĐQT	03 đơn hàng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 303.350.000 đồng	

				06/07/2023	012/2022/NQ-HĐQT	02 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 133.900.000 đồng	
				17/07/2023	012/2022/NQ-HĐQT	03 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 196.660.000 đồng	
				01/08/2023	012/2022/NQ-HĐQT	01 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 206.000.000 đồng	
				03/08/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 538.880.000 đồng	
				15/08/2023	012/2022/NQ-HĐQT	01 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 99.000.000 đồng	
				31/08/2023	012/2022/NQ-HĐQT	01 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 19.340.000 đồng	
				19/09/2023	012/2022/NQ-HĐQT	02 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 113.000.000 đồng	
				27/09/2023	012/2022/NQ-HĐQT	02 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 71.640.000 đồng	
				10/10/2023	012/2022/NQ-HĐQT	02 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 104.000.000 đồng	
				25/10/2023	012/2022/NQ-HĐQT	02 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 132.900.000 đồng	
				27/10/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 856.000.000 đồng	
				07/11/2023	012/2022/NQ-HĐQT	01 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 39.000.000 đồng	
				14/11/2023	012/2022/NQ-HĐQT	01 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 24.000.000 đồng	
				23/11/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 663.990.000 đồng	

					27/11/2023	012/2022/NQ-HĐQT	02 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 15.715.000 đồng	
					04/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 894.000.000 đồng	
					18/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	01 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 94.000.000 đồng	
					22/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	01 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 20.300.000 đồng	
					25/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	01 đơn hàng về chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 46.020.000 đồng	
2	Công ty CP Thép Thủ Đức-VNSTEEL	Tổ chức có liên quan (công ty con của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP)	0305409326	Km9 Xa lộ Hà Nội, P.Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. HCM	13/01/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 22.250.000 đồng	
					10/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 198.240.000 đồng	
					06/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc gia công, sửa chữa sản phẩm, giá trị 49.100.000 đồng	
					17/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc gia công, sửa chữa sản phẩm, giá trị 35.000.000 đồng	
					11/04/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc gia công, sửa chữa sản phẩm, giá trị 25.000.000 đồng	
					31/05/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 53.000.000 đồng	
					21/06/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 33.600.000 đồng	
					26/06/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 8.000.000 đồng	
					02/08/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 24.400.000 đồng	

					08/08/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 9.800.000 đồng	
					15/09/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc sửa chữa sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 6.000.000 đồng	
					21/09/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc sửa chữa sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 13.000.000 đồng	
					03/10/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận 02 báo giá về việc sửa chữa và tháo lắp theo yêu cầu, giá trị 28.000.000 đồng	
					20/10/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc gia công sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 52.500.000 đồng	
					30/11/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 9.200.000 đồng	
					05/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc sửa chữa sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 37.500.000 đồng	
					11/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua thép ngắn, giá trị 16.078.260 đồng	
					19/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 1.860.000 đồng	
					22/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua thép ngắn, giá trị 11.126.432 đồng	
3	Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL	Tổ chức có liên quan (công ty con của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP)	3600961762	KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	31/01/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Dịch vụ phân tích mẫu, giá trị 6.300.000 đồng	
					01/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	02 xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 366.600.000 đồng	
					03/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 2.500.000 đồng	
					06/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua trục gang cũ, giá 23.010.000 đồng	
					17/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 2.500.000 đồng	
					07/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 375.658.000 đồng	
					08/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 5.000.000 đồng	

				09/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 73.960.000 đồng	
				23/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua trực gang cũ, giá 10.270.000 đồng	
				31/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 27.900.000 đồng	
				01/04/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc gia công, sửa chữa sản phẩm, giá trị 1.500.000 đồng	
				05/04/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua thép vằn, giá trị 40.016.240 đồng	
				12/04/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 7.500.000 đồng	
				13/04/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua trực gang cũ, giá 31.200.000 đồng	
				27/04/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 101.563.000 đồng	
				16/05/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 7.500.000 đồng	
				21/06/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 5.000.000 đồng	
				03/07/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 5.000.000 đồng	
				10/07/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 7.500.000 đồng	
				10/07/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 295.776.000 đồng	
				13/07/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 3.750.000 đồng	
				07/08/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua trực gang cũ, giá trị 82.420.000 đồng	
				10/08/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 7.500.000 đồng	
				24/08/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 323.541.000 đồng	
				25/08/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 2.500.000 đồng	
				08/09/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 7.500.000 đồng	
				21/09/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 132.342.000 đồng	
				16/10/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 5.000.000 đồng	

					19/10/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc sửa chữa sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 6.000.000 đồng	
					23/10/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 108.800.000 đồng	
					02/11/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 69.500.000 đồng	
					28/11/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 115.640.000 đồng	
					29/11/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua trục gang cũ, giá trị 22.620.000 đồng	
					16/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 164.542.000 đồng	
					25/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua hơi Oxy chai, giá trị 10.000.000 đồng	
4	Công ty TNHH Thép Vina Kyoei	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP)	3500106761	KCN Phú Mỹ I, H. Tân Thành, Bà Rịa - Vũng Tàu	14/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 1.242.400.000 đồng	
5	Công ty CP Thép Nhà Bè-VNSTEEL	Tổ chức có liên quan (công ty con của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP)	0305393838	KCN Nhơn Trạch II- Nhơn Phú, xã Phú Hội, Nhơn Trạch, Đồng Nai	21/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua trục gang cũ, giá trị 79.267.500 đồng	
					27/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc lắp ráp sản phẩm, giá trị 4.500.000 đồng	
					20/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua trục gang cũ, giá trị 22.327.500 đồng	
					12/04/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc sửa chữa phục hồi sản phẩm, giá trị 36.000.000 đồng	
					16/05/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Phụ lục hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 597.300.000 đồng	
					25/05/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 31.610.000 đồng	

					09/06/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Phụ lục hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 178.480.000 đồng	
					16/06/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc lắp ráp bánh răng, giá trị 4.500.000 đồng	
					21/06/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua trực gang cũ, giá trị 38.556.000 đồng	
					26/06/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Phụ lục hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 197.270.000 đồng	
					18/07/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Phụ lục hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 80.500.000 đồng	
					25/07/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua trực gang cũ, giá trị 26.158.000 đồng	
					21/08/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc gia công sửa chữa sản phẩm, giá trị 15.000.000 đồng	
					01/09/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Phụ lục hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 74.600.000 đồng	
					25/09/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc gia công sửa chữa sản phẩm, giá trị 27.500.000 đồng	
					26/09/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua trực gang cũ và thép góc, giá trị 28.657.000 đồng	
					30/11/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc tháo lắp bánh răng, giá trị 38.000.000 đồng	
					11/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	2 Phụ lục hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 550.700.000 đồng	
					27/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua thép góc, giá trị 8.517.000 đồng	
6	Công ty Tôn Phương Nam	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của Tổng công ty Thép	3600236891	Đường số 9, KCN Biên Hòa I, P. An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	08/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc gia công sửa chữa, giá trị 8.600.000 đồng	
					09/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 36.000.000 đồng	
					08/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm	

		Việt Nam-CTCP)					theo bản vẽ, giá trị 11.450.000 đồng	
					04/05/2023	012/2022/NQ-HDQT	Xác nhận báo giá về việc gia công chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 31.000.000 đồng	
					01/06/2023	012/2022/NQ-HDQT	Xác nhận báo giá về việc gia công chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 24.000.000 đồng	
					18/08/2023	012/2022/NQ-HDQT	Xác nhận báo giá về việc gia công chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 74.500.000 đồng	
					24/11/2023	012/2022/NQ-HDQT	Xác nhận báo giá về việc gia công sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 9.000.000 đồng	
7	Công ty CP Thép Tấm Lá Thống Nhất	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP)	3500820408	KCN Phú Mỹ 1, Huyện Tân Thành, Bà Rịa-Vũng Tàu	27/03/2023	012/2022/NQ-HDQT	Mua trực thép cũ, giá trị 326.533.000 đồng	
8	Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP)	3600239229	Đường 4A, KCN Biên Hòa 2, Biên Hòa, Đồng Nai	29/03/2023	012/2022/NQ-HDQT	Chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 3.600.000 đồng	
					05/05/2023	012/2022/NQ-HDQT	Hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 40.200.000 đồng	
					09/05/2023	012/2022/NQ-HDQT	Hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 116.520.000 đồng	
					06/10/2023	012/2022/NQ-HDQT	Xác nhận báo giá về việc gia công chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 51.000.000 đồng	
9	Công ty CP Lưới thép Bình Tây	Tổ chức có liên quan (công	0303357746	117 Âu Cơ, P.Phú Trung, Quận	28/03/2023	012/2022/NQ-HDQT	Mua dây kẽm, giá trị 21.745.899 đồng	
					10/08/2023	012/2022/NQ-HDQT	Mua lưới rào thép và dây thép mạ kẽm, giá trị 9.480.134 đồng	

		ty liên kết của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP)		Tân Phú, TP.HCM	19/12/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua dây kẽm, giá trị 20.236.354 đồng	
10	Công ty Liên doanh Sản xuất Thép VINAUSTEEL	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP)	0200108811	Km9 Vật Cách, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	12/05/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 79.500.000 đồng	
					30/10/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Xác nhận báo giá về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 68.000.000 đồng	
					20/11/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Hợp đồng về việc chế tạo sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 113.680.000 đồng	
11	Công ty TNHH Nippovina	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP)	0300828997	Lô D1 29 -30, Đường VL 2, KCN Vĩnh Lộc 2, Bến Lức, Long An	21/12/2023	005/2023/NQ-HĐQT	Mua thép lá, giá trị 43.732.500 đồng	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Mạ kẽm Công nghiệp VINGAL-VNSTEEL	Tổ chức có liên quan (Ông Nguyễn Minh Tính là Thành viên HĐQT- Tổng Giám	3600239028	Số 4, Đường 2A, KCB Biên Hòa 2, P. Long Bình Tân, TP. Biên	16/02/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Bán thùng phuy cũ, giá trị 6.545.454 đồng	
					15/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Bán thùng phuy cũ, giá trị 6.545.454 đồng	
					24/03/2023	012/2022/NQ-HĐQT	Mua sắt thép phế liệu, giá trị 260.778.000 đồng	

		đốc đến 10/04/2023)		Hòa, T. Đồng Nai	30/03/2023	012/2022/NQ- HDQT	Thuê gia công mạ, giá trị 70.728.450 đồng	
					30/06/2023	012/2022/NQ- HDQT	Thuê gia công mạ, giá trị 7.445.100 đồng	
					03/07/2023	012/2022/NQ- HDQT	Bán thùng phuy cũ, giá trị 2.781.818 đồng	
					17/07/2023	012/2022/NQ- HDQT	Bán thùng phuy cũ, giá trị 4.254.545 đồng	
					28/08/2023	012/2022/NQ- HDQT	Thuê gia công mạ, giá trị 18.803.650 đồng	
					20/09/2023	012/2022/NQ- HDQT	Bán thùng phuy cũ, giá trị 5.563.636 đồng	
					23/10/2023	012/2022/NQ- HDQT	Thuê gia công mạ, giá trị 6.776.950 đồng	
					27/10/2023	012/2022/NQ- HDQT	Thuê gia công mạ, giá trị 286.350 đồng	
					08/11/2023	012/2022/NQ- HDQT	Chế tạo Cánh quạt buồng nguội, giá trị 6.400.000 đồng	
					24/11/2023	012/2022/NQ- HDQT	Bán thùng phuy cũ, giá trị 8.345.454 đồng	
					27/11/2023	012/2022/NQ- HDQT	Thuê gia công mạ, giá trị 29.875.850 đồng	
					29/12/2023	012/2022/NQ- HDQT	Thuê gia công mạ, giá trị 35.756.100 đồng	
2	Công ty TNHH Trung Anh Dũng	Tổ chức có liên quan (Ông Trần Phước Dũng làm Giám Đốc đến 27/4/2023)	3600676814	Tổ 10, Khu phố 5, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	10/02/2023	012/2022/NQ- HDQT	Gia công sản phẩm, giá trị 2.700.000 đồng	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm) (lấy số liệu chốt ngày 29/12/2023)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1. Nguyễn Minh Tính – Chủ tịch Hội đồng quản trị đến 28/03/2023								
1.1	Lê Thị Thiện		Không			0	0	Mẹ đẻ
1.2	Lê Vũ Thu Thanh		Không			0	0	Vợ
1.3	Nguyễn Thị Minh Duyên		Không			0	0	Chị ruột
1.4	Lâm Văn Nghĩa		Không			0	0	Anh rể
1.5	Nguyễn Thị Minh Duyên		Không			0	0	Chị ruột
1.6	Nguyễn Chí Bích		Không			0	0	Anh rể
1.7	Nguyễn Thị Minh Duyên		Không			0	0	Chị ruột
1.8	Trần Phương Linh		Không			0	0	Anh rể
1.9	Nguyễn Minh Đức		Không			0	0	Anh ruột
1.10	Phạm Thị Hồng Minh		Không			0	0	Chị dâu
1.11	Nguyễn Lê Trung		Không			0	0	Con đẻ
1.12	Nguyễn Lê Trâm		Không			0	0	Con đẻ
1.13	Công ty CP Mạ kẽm Công nghiệp Vingal-VNSTEEL					0	0	Thành viên HĐQT –TGĐ đến 10/04/2023
2. Nguyễn Văn Chánh – Chủ tịch Hội đồng quản trị từ 28/03/2023								
2.1	Ngô Thị Xuân		Không			0	0	Vợ
2.2	Ngô Minh Châu		Không			0	0	Bố vợ
2.3	Nguyễn Thị Em		Không			0	0	Mẹ vợ
2.4	Nguyễn Ngô Thực Anh		Không			0	0	Con đẻ
2.5	Nguyễn Song Cang		Không			0	0	Con đẻ
2.6	Nguyễn Song Đăng		Không			0	0	Con đẻ
2.7	Nguyễn Thị Xuân		Không			0	0	Chị ruột
2.8	Nguyễn Tân Sinh		Không			0	0	Anh rể
2.9	Dương Thị Thanh Vân		Không			0	0	Chị dâu
2.10	Nguyễn Văn An		Không			0	0	Em ruột
2.11	Tô Thị Kim Liên		Không			0	0	Em dâu
2.12	Nguyễn Thị Kim Ân		Không			0	0	Em ruột
2.13	Huyền Bá Hùng		Không			0	0	Em rể
2.14	Nguyễn Văn Yên		Không			0	0	Em ruột
2.15	Nguyễn Thị Kim Uyên		Không			0	0	Em dâu
2.16	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP		Không	0100100047, ngày cấp 05/02/1996 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	91 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	1.170.000	45%	Ông Nguyễn Văn Chánh đại diện sở hữu 497.250 cổ phiếu của SDK
3. Võ Thanh Tiến – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc								
3.1	Võ Kế		Không			0	0	Bố đẻ

3.2	Võ Thị Hồng		Không			0	0	Mẹ đẻ, đã mất
3.3	Vương Thị Hậu		Không			0	0	Vợ
3.4	Võ Anh Khôi		Không			0	0	Con đẻ
3.5	Võ Ngọc Anh Thư		Không			0	0	Con đẻ
3.6	Võ Thị Cúc		Không			0	0	Chị ruột
3.7	Trần Sum		Không			0	0	Anh rể
3.8	Võ Thị Kim Hiền		Không			0	0	Chị ruột
3.9	Đặng Văn Ty		Không			0	0	Anh rể
3.10	Võ Thị Kim Ánh		Không			0	0	Em ruột
3.11	Trần Văn Nhum		Không			0	0	Em rể
3.12	Võ Tấn Đạt		Không			0	0	Em ruột
3.13	Võ Thị Yến Uyên		Không			0	0	Em dâu
3.14	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP		Không	0100100047, ngày cấp 05/02/1996 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	91 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	1.170.000	45%	Ông Võ Thanh Tiến đại diện sở hữu 497.250 cổ phiếu của SDK
4. Trần Thanh Toàn – Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc								
4.1	Trần Thanh Mễ		Không			0	0	Bố đẻ, đã mất
4.2	Nguyễn Thị Hiền		Không			0	0	Mẹ đẻ
4.3	Trần Thị Kim Lan		Không			0	0	Mẹ vợ
4.4	Nguyễn Hoàng Thu Thủy		Không			0	0	Vợ
4.5	Trần Hoàng Ngân Hà		Không			0	0	Con đẻ
4.6	Trần Hoàng Long		Không			0	0	Con đẻ
4.7	Trần Thị Ái Trâm		Không			0	0	Chi ruột
4.8	Nguyễn Lê		Không			0	0	Anh rể
4.9	Trần Thanh Tịnh		Không			0	0	Anh ruột
4.10	Nguyễn Thị Hải		Không			0	0	Chị dâu
4.11	Trần Thanh Nhân		Không			0	0	Em ruột
4.12	Phạm Thị Ngọc Trang		Không			0	0	Em dâu
4.13	Trần Thị Ái Lan		Không			0	0	Em ruột
4.14	Nguyễn Hùng Anh		Không			0	0	Em rể
4.15	Trần Thị Ái Dung		Không			0	0	Em ruột
4.16	Phùng Thế Nhân		Không			0	0	Em rể
4.17	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP		Không	0100100047, ngày cấp 05/02/1996 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	91 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	1.170.000	45%	Ông Trần Thanh Toàn đại diện sở hữu 175.500 cổ phiếu của SDK
5. Nguyễn Thái Sơn – Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc								
5.1	Nguyễn Thái Thiện		Không			572.000	22,0	Bố đẻ
5.2	Lê Thị Lộc		Không			0	0	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Thị Ngọc Thúy		Không			0	0	Mẹ vợ
5.4	Ngô Thanh Bình		Không			0	0	Vợ
5.5	Nguyễn Khánh Linh		Không			0	0	Con đẻ

5.6	Nguyễn Khánh Chi		Không			0	0	Con đẻ
5.7	Nguyễn Thái Minh		Không			0	0	Con đẻ
5.8	Nguyễn Hương Giang		Không			0	0	Em ruột
5.9	Vũ Bá Trường		Không			0	0	Em rể
6. Trần Phước Dũng – Thành viên Hội đồng quản trị								
6.1	Ngô Thị Mỹ Dung		Không			0	0	Vợ
6.2	Trần Phước Trung		Không			0	0	Con đẻ
6.3	Trần Phước Anh		Không			0	0	Con đẻ
6.4	Trần Anh Khoa		Không			0	0	Con đẻ
6.5	Trần Phước Hùng		Không			0	0	Em ruột
6.6	Nguyễn Thị Lệ Quyên		Không			0	0	Em dâu
6.7	Công ty TNHH Trung Anh Dũng		Không			0	0	Ông Trần Phước Dũng làm Giám Đốc đến 27/4/2023
7. Vũ Văn Hiến – Phó Tổng giám đốc								
7.1	Trần Trâm Anh		Không			0	0	Vợ
7.2	Vũ Trần Côn		Không			0	0	Con đẻ
7.3	Vũ Thị Sen		Không			0	0	Chị ruột
7.4	Phạm Văn Quang		Không			0	0	Anh rể
7.5	Vũ Văn Hiến		Không			0	0	Anh ruột
7.6	Nguyễn Thị Phương		Không			0	0	Chị dâu
7.7	Vũ Thị Phượng		Không			0	0	Em ruột
7.8	Trần Văn Năm		Không			0	0	Em rể
7.9	Vũ Thị Huyền		Không			0	0	Em ruột
7.10	Nguyễn Văn Chính		Không			0	0	Em rể
7.11	Vũ Thị Mai		Không			0	0	Em ruột
7.12	Phạm Văn Hiếu		Không			0	0	Em rể
7.13	Vũ Thị Yến		Không			0	0	Em ruột
7.14	Hoàng Văn Toàn		Không			0	0	Em rể
8. Hà Thị Thu Hiền – Trưởng Ban kiểm soát								
8.1	Hà Minh Tuấn		Không			0	0	Bố đẻ
8.2	Đỗ Thúy Hoa		Không			0	0	Mẹ đẻ
8.3	Hà Minh Toàn		Không			0	0	Em ruột
8.4	Nguyễn Văn Phượng		Không			0	0	Bố chồng
8.5	Lê Thị Hằng		Không			0	0	Mẹ chồng
8.6	Nguyễn Khánh Toàn		Không			0	0	Chồng
8.7	Nguyễn Minh Châu		Không			0	0	Con đẻ
8.8	Nguyễn Đức Long		Không			0	0	Con đẻ
8.9	Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội-VNSTEEL		Không	0100100368, ngày cấp 21/12/2005 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Số 20 Tôn Thất Tùng, P. Khương Thượng, Q.Đống Đa, TP. Hà Nội	0	0	Bà Hà Thị Thu Hiền là Thành viên Ban kiểm soát
8.10	Công ty TNHH MTV Tư vấn MDC-VNSTEEL		Không	0313874126, ngày cấp 22/06/2016 tại Sở Kế	56 Thủ Khoa Huân, P.	0	0	Bà Hà Thị Thu Hiền là Thành viên

				hoạch và Đầu tư TP. HCM	Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh			Ban kiểm soát
9. Ngô Thế Hiển – Thành viên Ban kiểm soát								
9.1	Nguyễn Phương Lan		Không			0	0	Vợ
9.2	Nguyễn Thanh Tuấn		Không			0	0	Con đẻ
9.3	Huỳnh Minh Hằng		Không			0	0	Con dâu
9.4	Ngô Thu Hiền		Không			0	0	Con đẻ
9.5	Nguyễn Quang Khánh		Không			0	0	Con rể
9.6	Ngô Hào Hiệp		Không			0	0	Anh ruột
9.7	Trần Thị Ánh		Không			0	0	Chị dâu
9.8	Ngô Đức Thắng		Không			0	0	Anh ruột
9.9	Nguyễn Thu Cúc		Không			0	0	Chị dâu
9.10	Ngô Tất Vinh		Không			0	0	Em ruột
9.11	Trần Kim Hoa		Không			0	0	Em dâu
10. Mai Văn Thanh – Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng P. Kế hoạch-Kinh doanh								
10.1	Mai Thị Thuyết		Không			0	0	Mẹ đẻ
10.2	Mai Thị Hằng		Không			0	0	Vợ
10.3	Mai Khả Cầu		Không			0	0	Bố vợ
10.4	Đình Thị Bình		Không			0	0	Mẹ vợ
10.5	Mai Hoàng Tuấn		Không			0	0	Con đẻ
10.6	Mai Thu Hà		Không			0	0	Con đẻ
10.7	Mai Thanh Trúc		Không			0	0	Con đẻ
10.8	Mai Thị Nga		Không			0	0	Em ruột
10.9	Phạm Chí Cường		Không			0	0	Em rể
10.10	Mai Hữu Thành		Không			0	0	Em ruột
10.11	Ngô Thị Ngọc Giàu		Không			0	0	Em dâu
10.12	Mai Phi Thế		Không			0	0	Em ruột
10.13	Trần Thị Thanh Vân		Không			0	0	Em dâu
11. Đoàn Thị Thủy – Kế toán trưởng								
11.1	Đoàn Văn Tùng		Không			0	0	Bố đẻ
11.2	Nguyễn Thị Liên		Không			0	0	Mẹ đẻ
11.3	Đoàn Anh Lộc		Không			0	0	Em ruột
11.4	Trần Thị Thúy		Không			0	0	Em dâu
11.5	Đoàn Thị Yến		Không			0	0	Em ruột
11.6	Nguyễn Văn Long		Không			0	0	Em rể
11.7	Bùi Văn Tương		Phó P. KH-KD			0	0	Chồng
11.8	Bùi Đoàn Bảo Trâm		Không			0	0	Con đẻ
11.9	Bùi Đình Phúc		Không			0	0	Con đẻ
12. Phạm Thụy Hoàng Yến – Người phụ trách quản trị công ty, Nhân viên P. Kế hoạch-Kinh doanh								
12.1	Phạm Trí Dật		Không			0	0	Bố đẻ
12.2	Huỳnh Thị Xuân		Không			0	0	Mẹ đẻ
12.3	Trịnh Hưng Bình		Không			0	0	Chồng
12.4	Trịnh Tú Vinh		Không			0	0	Bố chồng
12.5	Châu Thị Hai		Không			0	0	Mẹ chồng
12.6	Phạm Thùy Trang		Không			0	0	Em ruột
12.7	Trịnh Minh Khoa		Không			0	0	Con đẻ
12.8	Trịnh Minh Khôi		Không			0	0	Con đẻ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (lấy số liệu chốt ngày 29/12/2023)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	10.000	0,39	20.000	0,77	Mua cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Ủy ban CKNN
- Sở GDCKHN
- Lưu: Người phụ trách quản trị công ty

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Chánh